

Số: 425/KH-SKHCN

An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024

Căn cứ Công văn số 292/STTTT-CNTT-BCVT ngày 04/3/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, địa phương năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh. Trong đó, tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử các cấp, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số và nguồn nhân lực cho chuyển đổi số; tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, duy trì các chỉ tiêu đã hoàn thành, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu còn hạn chế.

Tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Phụ lục 1 đính kèm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung thực hiện 30 nhiệm vụ, giải pháp như sau:

- Nhận thức số:** 6 nhiệm vụ
- Thể chế số:** 3 nhiệm vụ
- Hạ tầng số:** 1 nhiệm vụ
- Dữ liệu số:** 3 nhiệm vụ
- Nền tảng số:** 3 nhiệm vụ
- Nhân lực số:** 2 nhiệm vụ
- An toàn thông tin mạng:** 1 nhiệm vụ
- Doanh nghiệp công nghệ số:** 1 nhiệm vụ
- Chính phủ số:** 3 nhiệm vụ

10. Kinh tế số: 3 nhiệm vụ

11. Xã hội số: 3 nhiệm vụ

12. Không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số: 01 nhiệm vụ

Chi tiết giải pháp thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục 2 kèm theo

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024 được chi từ nguồn kinh phí của Sở Khoa học và Công nghệ được UBND tỉnh giao hàng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban tham mưu cho Lãnh đạo Sở xử lý các vướng mắc liên quan đến việc triển khai nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch đã ban hành.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Lãnh đạo Sở những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

2. Các phòng và đơn vị:

Trên cơ sở Kế hoạch đã được ban hành, các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức chỉ đạo triển khai có hiệu quả và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Văn Kiến

PHỤ LỤC 1

Một số mục tiêu trọng tâm chuyển đổi số năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 425/KH-SKH-CN ngày 15/3/2023 của Khoa học và Công nghệ)

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Phát triển Chính quyền số				
1.1	Dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình	100%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.2	Thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	50%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.3	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	40%	Các phòng và đơn vị	Văn phòng Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.4	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (LRIS); đồng thời được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	70%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.5	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	100%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.6	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công	90%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	nghệ thông tin đáp ứng báo cáo công việc.				
1.7	Cơ quan nhà nước tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số	90%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.8	Người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số của Chính quyền số tỉnh An Giang cung cấp; Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân	70%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.9	Người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương	30%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.10	Hồ sơ giải quyết trực tuyến	50%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.11	Dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp	50%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.12	Hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	- Cấp tỉnh: 90%. - Cấp huyện: 80%. - Cấp xã: 65%.	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.13	Cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử	90%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. - Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1.14	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Tối thiểu 80% trở lên	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.15	Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	80%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.16	Hồ sơ được số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công	100%	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang
2	Phát triển Kinh tế số: thực hiện theo hướng dẫn của các Sở, ban, ngành				
3	Phát triển Xã hội số: thực hiện theo hướng dẫn của các Sở, ban, ngành				

PHỤ LỤC 2
Danh mục nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 425/KH-SKH-CN ngày 15/3/2023 của Khoa học và Công nghệ)

STT	Danh mục nhiệm vụ	Giải pháp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Nhận thức số					
1.1	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 tại cơ quan theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông; Tham dự chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh năm 2024.	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Tổ chức chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh năm 2024, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của tỉnh, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
1.2	Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trong lĩnh vực KH&CN để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng	Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
1.3	Tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.	Tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
1.4	Tham gia phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số tại cơ quan nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực,	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

	hiệu quả công tác quản lý của các phòng và đơn vị để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn	trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp				
1.5	Nghiên cứu, theo dõi các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các địa phương được Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp và đăng tải trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: https://dx.gov.vn để tham khảo, triển khai thực hiện	Nghiên cứu, theo dõi các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các địa phương được Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp và đăng tải trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: dx.gov.vn để tham khảo, triển khai thực hiện	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
1.6	Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp	Xây dựng Chuyên mục “Chuyển đổi số và Truyền thông năm 2024” phát sóng định kỳ hàng tuần trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh An Giang	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
2	Thế chế số					
2.1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số:	Nghiên cứu tham mưu chính sách giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản khác có liên quan	30/3/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Nghiên cứu tham mưu chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công	30/3/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		nghệ thông tin, chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản khác có liên quan				
		Nghiên cứu tham mưu chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản khác có liên quan	30/3/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Nghiên cứu tham mưu chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản khác có liên quan	30/3/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
2.2	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử; tập trung rà soát, sửa đổi chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương, đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử theo hướng dẫn của UBND tỉnh và của Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử; tập trung rà soát, sửa đổi chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương, đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử theo hướng dẫn của UBND tỉnh và của Sở Thông tin và Truyền thông	30/5/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
2.3	Định kỳ sơ kết tình hình thực hiện nghị quyết chuyên đề của cấp ủy, kế hoạch hành động của cấp chính quyền về chuyển đổi số	Định kỳ sơ kết tình hình thực hiện nghị quyết chuyên đề của cấp ủy, kế hoạch hành động của cấp chính quyền về chuyển đổi số	Tháng 11/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
3	Hạ tầng số					
3.1	Chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin, ứng dụng của tỉnh sang sử dụng địa chỉ giao	Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 617/KH-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh An Giang về	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

	thức Internet thế hệ mới (IPv6)	chuyển đổi IPv6 cho hệ thống mạng, dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh An Giang giai đoạn 2022-2025				
4	Dữ liệu số					
4.1	Phát triển cơ sở dữ liệu: Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch Triển khai Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh An Giang. - Tham mưu sửa đổi, bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh (nếu có). 	2024 -2025	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
4.2	Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch tổng thể và phương án triển khai dữ liệu mở; - Lựa chọn mở các loại dữ liệu có tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu, phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển của địa phương (ví dụ tỉnh có thể mạnh về du lịch, có thể xem xét tập trung thí điểm dữ liệu mở về du lịch); - Đánh giá hiệu quả của Công dữ liệu mở cấp tỉnh để phát triển ở giai đoạn tiếp theo. - Triển khai Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh An Giang ban hành danh mục dữ liệu mở tỉnh An Giang. 	30/6/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
4.3	Thực hiện thiết lập Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức là một thành	- Triển khai Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức	Tháng 6/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

	phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	là một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính. - Nghiên cứu, lựa chọn giải pháp Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức phù hợp để triển khai theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; - Tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật				
5	Nền tảng số					
5.1	Triển khai ứng dụng các nền tảng số cơ bản: Nền tảng Trợ lý ảo; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh theo hướng dẫn của các sở, ban ngành	Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý ảo thuộc 3 nhóm: Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Trợ lý ảo phục vụ người dân theo lộ trình từ thử nghiệm nội bộ đến thử nghiệm trong phạm vi hẹp và chính thức triển khai rộng rãi.	2024 -2025	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
5.2	Triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu về chức năng, tính	2024 -2025	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		năng kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 2463/QĐ-BTTTT ngày 15/12/2023.				
5.3	Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để liên thông dữ liệu với các hệ thống Hệ thống thông tin do bộ, ngành Trung ương triển khai; khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để liên thông dữ liệu với các hệ thống Hệ thống thông tin do bộ, ngành Trung ương triển khai; khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
6	Nhân lực số					
6.1	Cử công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đào tạo, tập huấn chuyển đổi số cho công chức, viên chức theo Kế hoạch số 1197/KH-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh An Giang. - Tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (Nền tảng MOOCs) theo Công văn số 12/UBND-KGVX ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh An Giang. 	30/11/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
6.2	Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan.	Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
7	An toàn thông tin mạng					

7.1	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ.	Sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (https://capdo.ais.gov.vn) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh	30/6/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	30/11/2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/năm cho hệ thống cấp độ 3, 4)	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		Tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập thực chiến/năm, ưu tiên hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
		100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
8	Doanh nghiệp công nghệ số					
8.1	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về	- Điều phối, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương; chú trọng	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

	thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam	<p>vào các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, các doanh nghiệp tư vấn ứng dụng công nghệ số để giải quyết các bài toán, vấn đề đã tồn tại dai dẳng, mang tính đặc thù gắn với bối cảnh địa phương.</p> <p>- Khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam tại địa chỉ: makeinvietnam.mic.gov.vn để hỗ trợ tham khảo, phân tích phục vụ phát triển doanh nghiệp công nghệ số</p>				
9	Chính phủ số					
9.1	Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình. - Ưu tiên thiết kế lại giao diện, trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. - Triển khai các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC) theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông . - Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch số 1011/KH-UBND ngày 	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		03/11/2023 của UBND tỉnh An Giang.				
9.2	Giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối hệ thống thông tin của cơ quan quản lý với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập tự động dữ liệu theo quy định của pháp luật để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước	<p>Triển khai giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối hệ thống thông tin của cơ quan quản lý với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập tự động dữ liệu theo quy định của pháp luật để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước</p> <p>- Khai thác Hệ thống EMC của Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến đối với việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.</p>	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
9.3	Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp	<p>Triển khai Kênh giao tiếp số hợp nhất kết nối giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp để mang lại trải nghiệm thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (ứng dụng di động, cổng thông tin điện tử, tổng đài, mạng xã hội). Kênh giao tiếp số hợp nhất là “điểm chạm” để người dân, doanh nghiệp tiếp cận với nhiều thông tin, dịch vụ số do chính quyền cung cấp, đồng thời giúp nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong trường hợp địa phương chưa sẵn sàng nguồn lực để triển khai thì có thể xem xét một</p>	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		trong các phương án nhanh chóng, miễn phí là xây dựng kênh giao tiếp số trên các nền tảng số phổ biến hiện nay như Zalo Mini App, giúp người dân, doanh nghiệp giao tiếp với chính quyền ngay trên ứng dụng Zalo mà không cần cài đặt thêm ứng dụng khác				
10	Kinh tế số					
10.1	Thực hiện đo lường kinh tế số của tỉnh; phấn đấu mục tiêu đến cuối năm 2024, tỉnh có năng lực đo lường kinh tế số ICT theo từng quý theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện đo lường kinh tế số của tỉnh; phấn đấu mục tiêu đến cuối năm 2024, tỉnh có năng lực đo lường kinh tế số ICT theo từng quý theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. - Sử dụng hệ thống đo lường kinh tế số của Bộ Thông tin và Truyền thông theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. 	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
10.2	Phát triển kinh tế số ngành khoa học và công nghệ phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển và điều kiện của tỉnh, giải quyết vấn đề của địa phương	Phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển và điều kiện của tỉnh, giải quyết vấn đề của địa phương. Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh về du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế.	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
10.3	Chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy tuyên truyền, phổ biến để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, thành phố biết để sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng 	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		<p>công cụ do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp để thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ 6 tháng tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm. - Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1209/KH-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh An Giang về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang. - Triển khai, hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ dbi.gov.vn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông 				
11	Xã hội số					
11.1	Tuyên truyền để mỗi người dân trưởng thành có một chữ ký số cá nhân: phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân. Chữ ký số là phương tiện thay thế chữ ký cá nhân trên môi trường số, có giá trị pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp tính năng ký số vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số để ký hợp đồng lao động theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. - Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. - Phối hợp với Bộ Công an tích hợp 	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

		chữ ký số trên ứng dụng VneID theo hướng dẫn của Công an tỉnh.				
11.2	Tuyên truyền để mỗi người dân được đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản: phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. Việc bảo vệ này cơ bản không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin mà người dân không mong muốn; bảo đảm người dân an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số.	<p>- Tuyên truyền, hướng dẫn phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. Việc bảo vệ này cơ bản không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin mà người dân không mong muốn; bảo đảm người dân an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số.</p> <p>- Tuyên truyền, giới thiệu Cổng không gian mạng quốc gia tại địa chỉ khonggianmang.vn, hỗ trợ sử dụng ứng dụng an toàn, an ninh mạng cho người dân</p>	Năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	
11.3	Phát triển làng số (Làng số là một cộng đồng dân cư xây dựng trên nền tảng ngôi làng truyền thống, mà ở đó người dân sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ, kỹ thuật số để phục vụ đời sống hàng ngày và thay đổi phương thức, hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt khỏi phạm vi không gian làng, xã. Làng số đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân địa phương thông qua việc cung cấp đầy đủ các dịch vụ, tiện ích đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống thường ngày của người dân, đặc biệt là giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, giải quyết vấn đề việc làm, giải quyết vấn đề sản xuất và tiêu thụ nông sản địa phương).	<p>- Phổ biến cho người dân tại các làng, xã, tổ dân phố tự chủ động triển khai làng số</p> <p>- Tuyên truyền Cổng Thông tin điện tử về làng số tại địa chỉ langso.dx.gov.vn</p>	2024 - 2025	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

12	Không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số					
12.1	Thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số	Thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số	2024	Văn phòng Sở	Các phòng và đơn vị	

